ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số:1092 /QĐ-UBND	*Lạng Sơn, ngày 17 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Sửa chữa khu nhà 04 tầng Bệnh viện Phục hồi chức năng tỉnh Lạng Sơn

CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 92/TTr-SXD ngày 13/7/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Sửa chữa khu nhà 04 tầng Bệnh viện Phục hồi chức năng tỉnh Lạng Sơn như sau:

1. Tên công trình: Sửa chữa khu nhà 4 tầng Bệnh viện Phục hồi chức năng tỉnh Lạng Sơn.

2. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn.

3. Chủ đầu tư: Bệnh viện Phục hồi chức năng tỉnh Lạng Sơn

4. Mục tiêu, quy mô đầu tư xây dựng:

4.1. Mục tiêu đầu tư: đảm bảo cơ sở vật chất cho Bệnh viện Phục hồi chức năng tỉnh Lạng Sơn đạt tiêu chuẩn quy định của Bộ Y tế cũng như tăng cường thực hiện nhiệm vụ chăm lo sức khỏe cho cán bộ, Nhân dân. Đặc biệt phục vụ công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ thuộc diện Tỉnh ủy quản lý.

4.2. Quy mô đầu tư xây dựng

- Sửa chữa toà nhà 04 tầng, diện tích xây dựng 291m^2, tổng diện tích sàn 1.421m^2.

- Sửa chữa hệ thống hạ tầng kỹ thuật ngoài nhà gồm: hệ thống máy bơm, rãnh thoát nước.

- Sửa chữa nhà bảo vệ (02 nhà): nhà bảo vệ số 1 diện tích xây dựng 15m^2; nhà bảo vệ số 2, diện tích xây dựng 16m^2.

5. Tổ chức tư vấn khảo sát, lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng: Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư và Xây dựng Minh Nhật.

6. Địa điểm xây dựng và diện tích đất sử dụng:

6.1. Địa điểm xây dựng: số 78, đường Lê Hồng Phong, phường Tam Thanh, thành phố Lạng Sơn.

6.2. Diện tích khu đất thực hiện dự án: 649,3m^2.

7. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình: dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng, nhóm C; công trình dân dụng, cấp III.

8. Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

- QCVN 01:2021/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Quy hoạch xây dựng.

- QCVN 06:2022/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng.

- QCVN 02:2009/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về số liệu điều kiện tự nhiên dùng trong xây dựng.

- QCXDVN 05:2008/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nhà ở và công trình công cộng - An toàn sinh mạng và sức khỏe.

- QCVN 06:2022/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về An toàn cháy cho nhà và công trình.

- QCVN 14:2008/BTNMT Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về nước thải sinh hoạt.

- TCVN 4470:2012 Bệnh viện đa khoa - Tiêu chuẩn thiết kế.

- TCVN 9912:2012 Bệnh viện đa khoa khu vực - Tiêu chuẩn thiết kế.

- TCVN 4319:2012 Nhà và công trình công cộng - Nguyên tắc cơ bản để thiết kế.

- TCVN 5573:2011 Kết cấu gạch đá và gạch đá cốt thép, tiêu chuẩn thiết kế.

- TCVN 5574:2018 Kết cấu bê tông, cốt thép tiêu chuẩn thiết kế.

- TCVN 5575:2012 Kết cấu thép - Tiêu chuẩn thiết kế.

- TCVN 2737:2020 Tải trọng và tác động.

- TCVN 9344:2012 Kết cấu bê tông cốt thép - Đánh giá độ bền.

- TCVN 5687:2010 Thông gió, điều hòa không khí - Tiêu chuẩn thiết kế.

- TCVN 16:1986 Chiếu sáng nhân tạo trong công trình công cộng.

- TCVN 9207:2012 Đặt đường dây dẫn điện trong nhà ở và công trình công cộng - Tiêu chuẩn thiết kế.

- TCVN 9206:2012 Đặt thiết bị điện trong nhà và công trình công cộng - Tiêu chuẩn thiết kế.

- TCVN 7114-1:2008, Ecgônômi. Tiêu chuẩn chiếu sáng bên trong công trình.

- TCVN 7114-3:2008, Ecgônômi. Chiếu sáng nơi làm việc phần yêu cầu chiếu sáng an toàn và bảo vệ tại những nơi làm việc ngoài nhà.

- TCXD 29:1991 Chiếu sáng tự nhiên trong công trình dân dụng - Tiêu chuẩn thiết kế.

- TCVN 7447:2010 Hệ thống lắp điện hạ áp.

- TCVN 4474:1987 Thoát nước bên trong - Tiêu chuẩn thiết kế.

- TCVN 4513:1988 Cấp nước bên trong - Tiêu chuẩn thiết kế.

- TCVN 7957:2008 Thoát nước - Mạng lưới bên ngoài và công trình - Tiêu chuẩn thiết kế.

- TCVN 3254:1989 An toàn cháy - Yêu cầu chung.

- TCVN 2622:1995 Phòng cháy, chống cháy cho nhà và công trình - Yêu cầu thiết kế.

- TCVN 5738:2001 Hệ thống báo cháy tự động - Yêu cầu kỹ thuật.

- TCVN 3991:2012 Tiêu chuẩn phòng cháy trong thiết kế xây dựng - Thuật ngữ và định nghĩa.

- TCVN 5040:1990 Thiết bị phòng cháy và chữa cháy - Ký hiệu hình vẽ trên sơ đồ phòng cháy - Yêu cầu kỹ thuật.

- TCVN 6102:1996 Hệ thống phòng cháy, chữa cháy, chất bột khí.

- TCVN 7435-1:2004 Phòng cháy, chữa cháy - bình chữa cháy xách tay và xe đẩy chữa cháy phần 1: Lựa chọn và bố trí.

9. Các giải pháp thiết kế chủ yếu

9.1. Sửa chữa toà nhà 04 tầng (diện tích xây dựng 291m^2, tổng diện tích sàn 1.421m^2)

a) Nội dung sửa chữa tòa nhà (các nội dung sửa chữa chung)

- Phá dỡ lớp trát tường trong và ngoài nhà đối với các vị trí tường bị hư hỏng (tổng diện tích 507,1m^2). Cạo bỏ toàn bộ lớp sơn tường trong và ngoài nhà đã xuống cấp (diện tích 1.516m^2), sơn hoàn thiện 01 nước lót, 02 nước phủ.

- Bổ sung ốp tường các phòng chức năng *(trừ các phòng tiếp dân, thu ngân; cấp phát thuốc và các phòng làm việc tại tầng 3, tầng 4)* bằng gạch men kích thước (400x800)mm, cao 2m.

- Phá dỡ gạch lát nền nhà tầng 01 và sàn tầng 02, lát lại bằng gạch men

kích thước (600x600)mm. Ốp chân tường hành lang và các phòng tiếp dân, thu ngân, cấp phát thuốc, các phòng làm việc tại tầng 03, tầng 04 sử dụng gạch men kích thước (150x400)mm. Riêng phòng vệ sinh lát lại nền, sàn bằng gạch men chống trơn kích thước (300x300)mm.

- Cạo rỉ hoa sắt cửa sổ, cạo lớp sơn cũ trên bề mặt cửa gỗ, vệ sinh và làm sạch vách kính. Sơn hoàn thiện hoa sắt cửa sổ, cửa gỗ 01 nước lót 02 nước phủ.

- Phá dỡ lớp gạch chống thấm hiện trạng và lớp vữa xi măng cũ đã xuống cấp. Xử lý chống thấm seno mái bằng dung dịch chống thấm và láng xi măng mác 100 dày 3cm.

- Bổ sung 01 thang sắt ngoài nhà tại vị trí trục 1, kích thước ô thang (2,84x6,2)m. Móng thang bằng bê tông cốt thép mác 200; liên kết giữa móng và chân cột bằng bu lông M18, móng và chân thang bằng bu lông M16; lan can sử dụng thép hộp có kích thước (20x40)mm dày 1,5mm.

- Tháo dỡ vách kính VK3 tại vị trí hành lang; làm mới lan can hành lang cao 1,1m bằng các thanh thép hộp kích thước (30x60)mm dày 1,5mm; (25x25)mm dày 1,4m.

- Hệ thống cấp nước, thoát nước trong nhà:

+ Thay mới toàn bộ ống cấp, thoát nước của nhà 04 tầng, hệ thống cấp, thoát nước được giữ nguyên theo nguyên lý cấp, thoát nước hiện trạng. Thay mới bằng các ống PP-R d=32mm; d=40mm và ống PP-R d=25mm.

+ Tháo dỡ toàn bộ các thiết bị vệ sinh và trần, thay mới toàn bộ các thiết bị vệ sinh và làm lại bằng trần tấm thả khung xương chìm kích thước (600x600)mm.

+ Bổ sung các chậu rửa tay phòng chức năng. Nguồn nước cấp cho chậu rửa được lấy từ téc nước đặt trên mái hiện trạng, cấp nước xuống các phòng chức năng bằng ống PP-R d=40mm, cấp đến chậu rửa bằng ống PP-R d=25mm. Nước từ các chậu rửa được thoát ra hố ga nước thải y tế đã có của bệnh viện bằng ống PVC d=76mm.

+ Bổ sung 01 máy bơm cấp nước sinh hoạt công suất Q=6m^3/h.

- Hệ thống cấp điện:

+ Thay mới toàn bộ dây dẫn điện của nhà 04 tầng, hệ thống cấp điện được giữ nguyên theo nguyên lý cấp điện hiện trạng. Thay dây cấp điện từ trạm biến áp đã có của bệnh viện cấp đến tủ điện tổng bằng dây cáp CU/PVC/PVC (3x35)+(1x25)mm^2, từ tủ điện tổng cấp đến tủ điện các tầng bằng dây CU/PVC (3x10)+(1x6)mm^2; từ tủ điện các tầng cấp đến tủ điện các tủ điện phòng bằng dây CU/PVC (2x6)mm^2; từ tủ điện phòng cấp đến các thiết bị sử dụng điện bằng các dây CU/PVC (2x1,5)mm^2; CU/PVC (2x2,5)mm^2; CU/PVC (2x4)mm^2; toàn bộ dây dẫn điện được luồn trong ống gen đi ngầm trần, tường nhà. Mỗi tủ điện lắp đặt aptomat mới để bảo vệ.

+ Thay mới toàn bộ công tắc của các thiết bị điện, đèn các phòng thay bằng bóng LED công suất 36w, đèn hành lang thay bằng bóng ốp trần công suất 12w, phòng vệ sinh thay bằng bóng ốp trần công suất 18w, quạt các phòng sử dụng quạt trần, sải cánh 1,4m.

- Hệ thống phòng cháy chữa cháy:

+ Thay mới toàn bộ hệ thống nội quy, tiêu lệnh phòng cháy chữa cháy, đèn thoát nạn. Thay các bình chữa cũ bằng bằng bình chữa cháy xách tay loại bình CO2 và MFZL4.

+ Bổ sung hệ thống báo cháy tự động 5 kênh, tủ điều kiển đặt tại nhà bảo vệ số 1.

+ Bổ sung 01 máy bơm chữa cháy động cơ điện công suất Q =17,5l/s,h=45m và 01 máy bơm diesel công suất Q =17,5l/s,h=45m.

b) Sửa chữa các tầng như sau:

- Tầng 1:

+ Tháo dỡ vách kính tại trục 2:(A-B). Xây tường tại vị trí vách kính đã tháo bằng gạch không nung dày 110mm, vữa xi măng cát mác 50; trát tường vữa xi măng dày cát mác 50 dày 1,5cm. Tường ốp gạch bằng gạch kích thước (400x800)mm cao 2m.

+ Tháo dỡ cửa đi D1 kích thước (2,7x2,7)m và phá dỡ đoạn tường trục B:(4-5); lắp dựng vách kính kết hợp bàn gỗ công nghiệp tại vị trí trục B:(4-5) và trục (4-5):(A-B).

+ Tháo dỡ vách kính khung nhôm hành lang tại vị trí trục 5.

+ Phá dỡ tường và cửa đi D1 kích thước (2,7x2,7)m tại vị trí trục C:(4-5).

+ Phá dỡ tường và cửa sổ S1 kích thước (1,8x2)m tại vị trí trục D:(4-5) thay bằng đi D6 kích thước (2x2,7)m.

+ Phá dỡ phòng vệ sinh tại trục (2-3):(C-D).

+ Bổ sung vách kính kết hợp bàn gỗ công nghiệp tại vị trí trục 3:(A-B).

+ Bổ sung hành lang kết nối giữa nhà 04 tầng (sửa chữa) với nhà điều trị kỹ thuật 02 tầng. Giải pháp thiết kế hành lang kết nối như sau: móng, cột, giằng móng và dầm sàn bằng bê tông cốt thép mác 200. Mái lợp tôn dày 0,42mm đặt trên xà gồ thép hộp kích thước (80x40) dày 1,2mm gác trên tường thu hồi; sê nô mái quét dung dịch chống thấm chuyên dụng. Nền hành lang lát gạch men chống trơn kích thước (600x600)mm. Lan can hành lang sử dụng inox 304 với các kích thước (25x50)mm dày 1,5mm; (20x20)mm dày 1,2mm; (50x50)mm dày 1,5mm. Sơn hoàn thiện hành lang bằng sơn 01 nước lót, 02 nước phủ.

- Tầng 2:

+ Xây mới đoạn tường các trục 2:(A-B), 5:(A-B), 2:(C-D) bằng gạch không nung dày 110mm, vữa xi măng cát mác 50; trát tường bằng vữa xi măng cát mác 50 dày 1,5cm. Tường ốp gạch bằng gạch kích thước (400x800)mm cao 2m.

+ Phá dỡ tường trục B:(5-6) để lắp đặt cửa đi D1 kích thước (2,7x2,7)m *(tận dụng lại bộ cửa đã tháo ra tại tầng 1 trục C:(4-5)).*

+ Lắp đặt mới cửa + vách kính khung nhôm kích thước (3,98x3,5)m tại vị trí trục B:(3-4). Toàn bộ vách và cửa kính khung nhôm hệ, kính mờ an toàn dày 8,38mm.

+ Phá dỡ tường và cửa sổ S1 kích thước (1,8x2)m tại vị trí trục D:(4-5) thay bằng đi D6 kích thước (2x2,7)m để làm hành lang kết nối giữa nhà 04 tầng (sửa chữa) với nhà điều trị kỹ thuật 02 tầng.

+ Lắp đặt mái tôn mái sảnh, tôn lợp màu xanh dày 0.42mm khung thép hộp 40x80x1.2mm.

- Tầng 3:

+ Xây mới đoạn tường các trục 2:(A-B), 5:(A-B), 2:(C-D) bằng gạch không nung dày 110mm, vữa xi măng cát mác 50; trát tường bằng vữa xi măng cát mác 50 dày 1,5cm. Sơn hoàn thiện 01 nước lót, 02 nước phủ.

+ Phá dỡ tường trục B:(5-6) để lắp đặt cửa đi D1 kích thước (2,7x2,7)m *(tận dụng lại bộ cửa đã tháo ra tại tầng 2 trục C:(4-5)).*

+ Lắp đặt mới cửa + vách kính khung nhôm kích thước (3,98x3,5)m tại vị trí trục B:(3-4). Toàn bộ vách và cửa kính khung nhôm hệ, kính mờ dày 8,38mm.

- Tầng 4:

+ Phá dỡ tường và cửa đi D4 kích thước (1,3x2,7)m trục 3:(B-C), trát các vị trí tiếp giáp bằng vữa xi măng cát mác 50, sơn hoàn thiện 01 nước lót 02 nước phủ.

+ Xây mới đoạn tường các trục 5:(A-B), B:(1-3), C:(1-3) bằng gạch không nung dày 110mm, vữa xi măng cát mác 50; trát tường bằng vữa xi măng cát mác 50 dày 1,5cm. Sơn hoàn thiện 01 nước lót, 02 nước phủ. Lắp đặt cửa đi D4 kích thước (1,3x2,7)m tại vị trí trục C:(2-3) *(Tận dụng cửa đi D4 đã tháo dỡ).*

+ Tháo dỡ cửa sổ S1 đã xuống cấp, thay mới bằng cửa sổ S1 tận dụng từ tầng 1 tại vị trí trục D:(4-5).

+ Phá dỡ tường trục B:(5-6) để lắp đặt cửa đi làm mới D8 kích thước (1,2x2,7)m, sử dụng cửa khung nhôm hệ, kính mờ an toàn dày 8,38mm.

9.2. Nội dung sửa chữa ngoài nhà

- Đào bỏ 02 cây Cau vua tại sân trước tòa nhà 04 tầng.

- Sửa chữa trụ cổng, tường rào:

+ Phá dỡ toàn bộ tường rào hiện trạng giữa khu đất tòa nhà 04 tầng và khu đất hiện trạng của bệnh viện, chiều dài 41m.

+ Cổng: được bố trí trên tuyến ranh giới phía Đông Nam của khu đất. Cổng rộng 6m. Trụ cổng kích thước (800x800x3000)mm. Trụ cổng bằng bê

tông cốt thép kết hợp xây bằng gạch, trong đó: phần lõi trụ cổng bằng bê tông cốt thép tiết diện (350x350)mm, bê tông mác 200, phần ngoài xây bằng gạch không nung vữa xi măng cát mác 50. Móng trụ cổng bằng bê tông cốt thép mác 200. Trát trụ cổng bằng vữa xi măng cát mác 50 dày 1,5cm. Hoàn thiện ốp đá granite màu đỏ. Tại các vị trí đỉnh cột bố trí khung inox khối lập phương kích thước (300x300), bên trong bố trí bóng đèn trang trí sử dụng dây (2x1,5)mm^2, nguồn điện và công tắc điều khiển bố trí lắp tại phòng bảo vệ cổng trụ sở.

+ Tường rào hoa sắt xây mới trên tuyến ranh giới phía Đông Nam của khu đất dài 13m. Móng và trụ tường rào xây bằng gạch không nung vữa xi măng cát mác 50, trụ tường rào kích thước (400x400)mm, cao 2,45m; chân tường rào xây bằng gạch không nung, cao 0,7m; trát vữa xi măng cát mác 50; sơn hoàn thiện 01 nước lót 02 nước phủ. Thân tường rào làm hàng rào hoa sắt sử dụng sắt vuông (16x16)mm kết hợp với mũi giáo.

+ Biển tên cơ quan: được xây dựng trên tuyến tường rào xây mới, biển tên kích thước (2,7x1,8)m. Thân biển tên xây bằng gạch không nung vữa xi măng cát mác 75; mặt ngoài ốp đá granite, chữ bằng alumium dày 30mm.

+ Sân bê tông làm mới: tổng diện tích 93,25m^2 *(trong đó diện tích sân lát gạch là 52,5m^2)* tại vị trí kết nối giữa nhà 04 tầng (sửa chữa) và khối nhà điều trị 02 tầng. Kết cấu sân từ trên xuống dưới: lát gạch đỏ kích thước (400x400)mm; lớp bê tông mác 200 dày 100mm; lớp bạt chống thấm trên nền đất tự nhiên.

9.3. Sửa chữa nhà bảo vệ

Sửa chữa nhà bảo vệ chính của bệnh viện tiếp giáp cổng xây mới và nhà bảo vệ phụ tại góc ranh giới phía Đông Nam khu đất, thực hiện sửa chữa như sau:

- Nhà bảo vệ chính: tháo dỡ toàn bộ mái tôn hiện trạng. Lắp đặt mới vì kèo thép hộp kích thước (40x80)mm dày 1,2mm, tận dụng lại xà gồ đã có và lợp mới mái tôn dày 0,42mm.

- Cạo bỏ toàn bộ lớp sơn tường hiện trạng tại 02 nhà bảo vệ. Sơn hoàn thiện 01 nước lót 02 nước phủ.

10. Dự toán xây dựng công trình: 4.000.000.000 đồng, trong đó:

- Chi phí xây dựng:	3.475.556.104	đồng;
- Chi phí quản lý dự án:	119.767.663	đồng;
- Chi phí tư vấn:	333.872.106	đồng;
- Chi phí khác:	49.745.927	đồng;
- Chi phí dự phòng:	21.058.200	đồng.

12. Tiến độ thực hiện dự án: năm 2022-2024.

13. Nguồn vốn đầu tư: vốn ngân sách tỉnh và các nguồn vốn huy động khác.

14. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng: thuê tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng.

Điều 2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Y tế, Xây dựng; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Lạng Sơn; Giám đốc Bệnh viện phục hồi chức năng tỉnh và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách (HĐND tỉnh);
- Các PVP UBND tỉnh, các phòng CM, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KT(CVĐ).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Dương Xuân Huyên